TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 164/2019/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 30 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Quách Thị H, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn : ông Phạm Văn V, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam huyện C. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Chí L- Giám đốc ủy quyền cho ông Lê Văn Đ – Phó giám đốc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ;

Căn cứ khoản 7, Điều 26, Điểm a, điểm d, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Quách Thị H và ông Phạm Văn V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Quách Thị H và ông Phạm Văn V thỏa thuận thuận tình ly hôn

Về con cái: Vợ chồng thống nhất có 03 con chung là: cháu Phạm Thị V- sinh ngày 12/4/1991; cháu Phạm Thị V – sinh ngày 02/6/1994; cháu Phạm Văn V- sinh ngày 28/5/1997.Các cháu đã thành niên nên ở với ai là tùy các cháu

Về tài sản: Vợ chồng đã tự thỏa thuận chia tài sản trước khi Tòa án tiến hành hòa giải có sự thống nhất của Ngân hàng nông nghiệp huyện C và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận vào trong quyết định như sau:

Bà Quách Thị H được quyền sử dụng một nhà ở hai tầng diện tích 280m2, các công trình phụ và tài sản nằm trên diện tích đất ở 141m2 thuộc thửa 805, tờ bản đồ số 25. Bản đồ địa chính xã C đã được Ủy ban nhân dân huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH188199 ngày 06/2/2017 và 1.622m2 đất trồng cây lâu năm thuộc thửa 820, tờ bản đồ số 25. Bản đồ địa chính xã C đã được UBND huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM939800 cấp ngày 16/3/2018 (Hai thửa đất liền kề nhau).Trị giá nhà và đất là 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng).

Ranh giới của hai thửa đất như sau: Phia bắc giáp đường V, phía đông giáp hộ ông D, Phía tây giáp hộ bà N, phía nam giáp đất lâm nghiệp

Ông Phạm Văn V được quyền sử dụng một nhà ở cấp 4 lợp ngói, các công trình phụ và tài sản gắn liền với diện tích đất 1939m2 thuộc thửa 212, tờ bản đồ số 25. Bản đồ địa chính xã C đã được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO466532 ngày 17/7/2013 (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hiện đang thế chấp tại Ngân hàng nông nghiệp huyện C). Trị giá nhà và đất là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Ranh giới thửa đất như sau : Phía bắc giáp đường liên thôn xã C. Phía đông giáp nhà ông V, phía nam giáp nhà ông D, phía tây giáp nhà ông Th, ông L, ông K

Ông Phạm Văn V có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp huyện C (chi nhánh C) theo Hợp đồng vay ngày 24/10/2019 số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)

Về án phí: Bà H, ông V tự thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng, và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định trước khi Tòa án tiến hành hòa giải nên không phải chịu án phí về chia tài sản

Bà H, ông V mỗi người phải chịu 75.000đ án phí DSST. Bà H nhận nạp án phí cho cả ông V, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ Bà H đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0003838 ngày 07/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Như vậy Bà H còn được nhận lại 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện C
-Tòa án tỉnh Thanh Hóa
- UBND xã C
- Chi cục THADS huyện C
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh